

Số: 47/TCBC-STP

Sóc Trăng, ngày 26 tháng 4 năm 2025

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành trong tháng 4 năm 2025

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành trong tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

I. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trong tháng 4 năm 2025, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã ban hành 04 văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân

1. Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 20/4/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.
2. Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 20/4/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sóc Trăng.
3. Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 20/4/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Các Quyết định của Ủy ban nhân dân

1. Quyết số 34/2025/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng Quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Trên cơ sở thông tin do các cơ quan, đơn vị cung cấp, Sở Tư pháp thông tin về hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của 4 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong tháng 04 năm 2025 như sau:

1. Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 20/4/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 4 năm 2025.

b) Sự cần thiết:

Cơ sở chính trị, pháp lý

Theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025: “Sau khi có kết quả lấy ý kiến Nhân dân, cơ quan xây dựng đề án có trách nhiệm hoàn thiện đề án và gửi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã ở các đơn vị hành chính có liên quan để xem xét, cho ý kiến về việc thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính”.

Đồng thời, theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 15/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025 “Sau khi có kết quả lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp) hoàn thiện đề án, gửi Hội đồng nhân dân các cấp có liên quan để xem xét, biểu quyết về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (cơ quan chủ trì) tổng hợp báo cáo chung trên cơ sở báo cáo kết quả của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cùng sắp xếp (cơ quan phối hợp) gửi Bộ Nội vụ để thẩm định”.

c) Nội dung chủ yếu:

- Điều 1. Thống nhất thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cụ thể:

Sáp nhập tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ thành 01 thành phố trực thuộc trung ương mới có tên gọi là thành phố Cần Thơ, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ hiện nay.

- Điều 2. Giao UBND tỉnh Sóc Trăng (cơ quan phối hợp) hoàn chỉnh hồ sơ, gửi UBND thành phố Cần Thơ (cơ quan chủ trì) trình cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ giám sát thực hiện Nghị quyết.

2. Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 20/4/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sóc Trăng

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 4 năm 2025.

b) Sự cần thiết

Cơ sở chính trị, pháp lý

Theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025: “Sau khi có kết quả lấy ý kiến Nhân dân, cơ quan xây dựng đề án có trách nhiệm hoàn thiện đề án và gửi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã ở các đơn vị hành chính có liên quan để xem xét, cho ý kiến về việc thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính”.

Khoản 4 Điều 9 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 15/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025 “Sau khi có kết quả lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoàn thiện đề án, gửi Hội đồng nhân dân các cấp có liên quan xem xét, biểu quyết về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, tổng hợp và gửi Bộ Nội vụ để thẩm định”.

c) Nội dung chủ yếu:

- Điều 1. Thống nhất thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sóc Trăng (sp18 xếp 108 xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Sóc Trăng để thành lập 43 xã, phường, gồm: 08 phường và 35 xã), với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Sáp nhập Phường 1, Phường 2, Phường 3 và Phường 4 (thành phố Sóc Trăng) thành 01 phường mới có tên gọi là Phường Phú Lợi, trung tâm hành chính đặt tại UBND thành phố Sóc Trăng hiện nay.

2. Sáp nhập Phường 5, Phường 6, Phường 7 và Phường 8 (thành phố Sóc Trăng) thành 01 phường mới có tên gọi là Phường Sóc Trăng, trung tâm hành chính đặt tại UBND Phường 6 hiện nay.

3. Sáp nhập Phường 10, thuộc thành phố Sóc Trăng, thị trấn Mỹ Xuyên và xã Đại Tâm, thuộc huyện Mỹ Xuyên thành 01 phường mới có tên gọi là Phường Mỹ Xuyên, trung tâm hành chính đặt tại UBND thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên hiện nay.

4. Sáp nhập xã Hòa Tú 1 và xã Hòa Tú 2 (huyện Mỹ Xuyên) để thành lập một đơn vị hành chính mới mang tên xã Hòa Tú, trung tâm hành chính đặt tại UBND huyện Mỹ Xuyên hiện nay.

5. Sáp nhập xã Thạnh Quới và xã Gia Hòa 2 (huyện Mỹ Xuyên) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Gia Hòa, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên hiện nay.

6. Sáp nhập xã Thạnh Phú và xã Gia Hòa 1 (huyện Mỹ Xuyên) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Nhu Gia, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên hiện nay.

7. Sáp nhập xã Tham Đôn, xã Ngọc Tổ và xã Ngọc Đông (huyện Mỹ Xuyên) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Ngọc Tổ, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Ngọc Tổ, huyện Mỹ Xuyên hiện nay.

8. Sáp nhập xã Hậu Thạnh, xã Trường Khánh và xã Phú Hữu (huyện Long Phú) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Trường Khánh, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Trường Khánh, huyện Long Phú hiện nay.

9. Sáp nhập thị trấn Đại Ngãi và xã Long Đức (huyện Long Phú) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Đại Ngãi, trung tâm hành chính đặt tại UBND thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú hiện nay.

10. Sáp nhập xã Tân Hưng, xã Châu Khánh và xã Tân Thạnh (huyện Long Phú) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Tân Thạnh, trung tâm hành chính đặt tại UBND Tân Thạnh, huyện Long Phú hiện nay.

11. Sáp nhập thị trấn Long Phú và xã Long Phú (huyện Long Phú) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Long Phú, trung tâm hành chính đặt tại UBND huyện Long Phú hiện nay.

12. Sáp nhập xã An Mỹ, xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách và xã Song Phụng, huyện Long Phú thành 01 xã mới có tên gọi là xã Nhơn Mỹ, trung tâm hành chính đặt tại UBND Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách hiện nay.

13. Giữ nguyên hiện trạng xã Phong Năm, huyện Kế Sách.

14. Sáp nhập xã Xuân Hòa, xã Trinh Phú và thị trấn An Lạc Thôn (huyện Kế Sách) thành 01 xã mới có tên gọi là xã An Lạc Thôn, trung tâm hành chính đặt tại UBND thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách hiện nay.

15. Sáp nhập thị trấn Kế Sách, xã Kế An và xã Kế Thành (huyện Kế Sách) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Kế Sách, trung tâm hành chính đặt tại UBND huyện Kế Sách hiện nay.

16. Sáp nhập xã Thới An Hội và xã An Lạc Tây (huyện Kế Sách) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Thới An Hội, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách hiện nay.

17. Sáp nhập xã Đại Hải và xã Ba Trinh (huyện Kế Sách) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Đại Hải, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Đại Hải, huyện Kế Sách hiện nay.

18. Sáp nhập thị trấn Châu Thành và xã Phú Tâm (huyện Châu Thành) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Phú Tâm, trung tâm hành chính đặt tại UBND huyện Châu Thành hiện nay.

19. Sáp nhập xã An Ninh và xã An Hiệp (huyện Châu Thành) thành 01 xã mới có tên gọi là xã An Ninh, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã An Hiệp, huyện Châu Thành hiện nay.

20. Sáp nhập xã Phú Tân và xã Thuận Hòa (huyện Châu Thành) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Thuận Hòa, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Phú Tân, huyện Châu Thành hiện nay.

21. Sáp nhập xã Hồ Đắc Kiện và xã Thiện Mỹ (huyện Châu Thành) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Hồ Đắc Kiện, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành hiện nay.

22. Sáp nhập thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, xã Mỹ Tú và xã Mỹ Thuận (huyện Mỹ Tú) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Mỹ Tú, trung tâm hành chính đặt tại UBND huyện Mỹ Tú hiện nay.

23. Sáp nhập xã Hưng Phú và xã Long Hưng (huyện Mỹ Tú) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Long Hưng, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú hiện nay.

24. Giữ nguyên hiện trạng xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú.

25. Sáp nhập xã Thuận Hưng, xã Phú Mỹ và xã Mỹ Hương (huyện Mỹ Tú) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Mỹ Hương, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú hiện nay.

26. Sáp nhập phường Vĩnh Phước và xã Vĩnh Tân (thị xã Vĩnh Châu) thành 01 xã mới có tên gọi là Phường Vĩnh Phước, trung tâm hành chính đặt tại UBND Phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu hiện nay.

27. Giữ nguyên hiện trạng xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu.

28. Giữ nguyên hiện trạng xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu.

29. Sáp nhập Phường 1, Phường 2 và xã Lạc Hòa (thị xã Vĩnh Châu) thành 01 xã mới có tên gọi là Phường Vĩnh Châu, trung tâm hành chính đặt tại UBND thị xã Vĩnh Châu hiện nay.

30. Sáp nhập Phường Khánh Hòa, xã Vĩnh Hiệp và xã Hòa Đông (thị xã Vĩnh Châu) thành 01 xã mới có tên gọi là Phường Khánh Hòa, trung tâm hành chính đặt tại UBND Phường Khánh Hòa hiện nay.

31. Sáp nhập Phường 1, Phường 2 và xã Vĩnh Quới (thị xã Ngã Năm) thành 01 xã mới có tên gọi là phường Ngã Năm, trung tâm hành chính đặt tại UBND thị xã Ngã Năm hiện nay.

32. Sáp nhập Phường 3, xã Mỹ Bình và xã Mỹ Quới (thị xã Ngã Năm) thành 01 xã mới có tên gọi là phường Mỹ Quới, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Mỹ Quới hiện nay.

33. Sáp nhập xã Long Bình, xã Tân Long, thị xã Ngã Năm và xã Thạnh Tân, huyện Thạnh Trị thành 01 xã mới có tên gọi là xã Tân Long, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Tân Long hiện nay.

34. Sáp nhập thị trấn Phú Lộc, xã Thạnh Trị và thị trấn Hưng Lợi (huyện Thạnh Trị) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Phú Lộc, trung tâm hành chính đặt tại Huyện ủy Thạnh Trị hiện nay.

35. Sáp nhập xã Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Thành và xã Châu Hưng (huyện Thạnh Trị) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Vĩnh Lợi, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Vĩnh Lợi hiện nay.

36. Sáp nhập xã Lâm Tân, xã Lâm Kiết và Xã Tuân Tức thành 01 xã mới có tên gọi là Xã Lâm Tân, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Lâm Tân hiện nay.

37. Sáp nhập xã Thạnh Thới An và xã Thạnh Thới Thuận (huyện Trần Đề) thành 01 xã mới có tên gọi là Xã Thạnh Thới An, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Thạnh Thới An hiện nay.

38. Sáp nhập xã Viên An và xã Tài Văn (huyện Trần Đề) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Tài Văn, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Tài Văn hiện nay.

39. Sáp nhập xã Liêu Tú và xã Viên Bình (huyện Trần Đề) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Liêu Tú, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã Liêu Tú hiện nay.

40. Sáp nhập xã Lịch Hội Thượng và thị trấn Lịch Hội Thượng (huyện Trần Đề) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Lịch Hội Thượng, trung tâm hành chính đặt tại UBND thị trấn Lịch Hội Thượng hiện nay.

41. Sáp nhập thị trấn Trần Đề, xã Đại Ân 2 và xã Trung Bình (huyện Trần Đề) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Trần Đề, trung tâm hành chính đặt tại UBND huyện Trần Đề hiện nay.

42. Sáp nhập thị trấn Cù Lao Dung, xã An Thạnh 1, xã An Thạnh Tây và xã An Thạnh Đông (huyện Cù Lao Dung) thành 01 xã mới có tên gọi là xã An Thạnh, trung tâm hành chính đặt tại UBND huyện Cù Lao Dung hiện nay.

43. Sáp nhập xã An Thạnh 2, xã Đại Ân 1, xã An Thạnh 3 và xã An Thạnh Nam (huyện Cù Lao Dung) thành 01 xã mới có tên gọi là xã Cù Lao Dung, trung tâm hành chính đặt tại UBND xã An Thạnh 3 hiện nay.

- Điều 2. Giao UBND tỉnh Sóc Trăng hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sóc Trăng.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 20/4/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 4 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025.

Khoản 2 Điều 85 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022.

Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Nâng cao trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý trong thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Tổ chức biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở.

+ Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác để tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với lộ trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

- Kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách; nguồn xã hội hóa và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. Quyết số 34/2025/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng Quy định về điện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 4 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025; Luật Đất đai ngày 18/01/2024 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024; Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Cơ sở thực tiễn

- Tại khoản 1 Điều 9 của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về điện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa....”.

- Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 112/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Tại khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 quy định: “... Dự thảo văn bản quy định chi tiết phải được chuẩn bị và trình đồng

thời với dự án luật, pháp lệnh và phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản hoặc điều, khoản, điểm được quy định chi tiết”.

Để đảm bảo việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật và kịp thời áp dụng khi Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 112/2024/NĐ-CP đã có hiệu lực thi hành.

Từ những cơ sở nêu trên, việc xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là rất cần thiết.

- Mục đích ban hành:

Việc xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế ở địa phương.

c) Nội dung chủ yếu: Quyết định gồm 4 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa; người sử dụng đất trồng lúa; tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa

Công trình được xây dựng đảm bảo tuân thủ quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa và các nội dung sau:

1. Diện tích của công trình xây dựng: Không quá 0,1% diện tích tại khu vực đất trồng lúa.

2. Vị trí công trình: Được xây dựng tại một hoặc nhiều vị trí khác nhau trong khu vực đất trồng lúa nhưng tổng diện tích xây dựng không được vượt quá diện tích quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Mục đích sử dụng: Phục vụ theo mục đích được quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành trong tháng 4 năm 2025, Sở Tư pháp xin thông báo./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Trang Thông tin PBGDPL tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, PBGDPL.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Thanh Phong